TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày 27-02-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Vân Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Công Biên;

Bà Hoàng Thị Chính.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Phạm Thị Chính - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòngtham gia phiên toà:*** Ông Đặng Văn Đoàn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc K, sinh năm 1981, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: thôn Đ, xã Ng, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Khắc Ch và bà Bùi Thị Th, có vợ là Nguyễn Thị Ph và 02 con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Có 02 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 733/STHS ngày 23-12-1999của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp tài sản của công dân"; bản án số 22/2006/HSST ngày 18-5-2006của Tòa án nhân dân huyện K xử phạt 24 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03-12-2018; có mặt.

- *Bị hại:* Chị Trần Thị H, sinh năm 1990, nơi cư trú: Số 304 đường Ng, tổ 16 phường P, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 22-10-2018, Nguyễn Khắc K điều khiển xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73 chở vợ là chị Nguyễn Thị Ph đi chợ Đ thuộc Tổ 2, phường Ph quận K, thành phố Hải Phòng. Đến nơi, Chị Ph đi vào chợ, còn K điều khiển xe mô tô vào ngõ cạnh Nhà văn hóa Tổ 2 thì phát hiện xe mô tô Honda LEAD màu đen BKS 19K1-157.63 của chị Trần Thị H dựng sát tường Nhà văn hóa, không có người trông coi. Kiên liền dùng 01 vam phá khóa chuẩn bị từ trước phá ổ khóa. K gọi điện thoại cho chị Ph và bảo chị Ph điều khiển xe Honda Wave BKS 15F1-252.73 về trước. Còn K trở lạiđiều khiển xe mô tô chiếm đoạt đượcđi thẳng vào trong ngõ rồi quay đầu xe ra ngoài phóng thẳng sang khu vực đường tàu M, phường A, quận L, thành phốHải Phòng bán cho một người đàn ông không quen biết tên H với giá 6.000.000 đồng, sau đó ăn tiêu hết. Chị H làm đơn trình báo mất xe mô tô.

Ngày 23-10-2018, tại nhà chị Đào Thị H (Sinh năm 1983, ở Số 11 đường Ph, phường Ph, K, Hải Phòng) Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ và sao lưu vào USB Sony một video quay lại cảnh 01 nam thanh niên trộm cắp xe Honda Lead LEAD màu đen BKS 19K1-157.63.

Ngày 29-10-2018, Nguyễn Khắc K đến Cơ quan Công an phường Ph khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp các vật chứng vụ án gồm: 01 giấy phép lái xe mang tên Trần Thị H, 01 xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73; 01 vam phá khóa và 02 mũi vam; 01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép; 01 khẩu trang. Cơ quan điều tra tiến hànhtrưng cầu giám định hình ảnh qua camera của người dân và hình ảnh của Nguyễn Khắc K.Tại Kết luận giám định số 79/KLGĐ ngày 20-11-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Hình ảnh nam thanh niên trong USB Sony và nam thanh niên trong USB Kingston là một người, video không bị cắt ghép.

Ngày 14-11-2018, Nguyễn Khắc K tìm chuộc chiếc xe mô tô của chị H đã bán cho một người tên là Hùng và giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Về vật chứng vụ án:

- Cơ quan điều tra đã thu giữ vàxác định chiếc xe mô tô Honda LEAD BKS 19K1-157.63 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của chị H; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị H nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Hiền.

- 01 xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73 là xe mô tô K chở vợ đi chợ; 01 vam phá khóa và 02 mũi vam; 01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép; 01 khẩu trang đã chuyển giao Chi cục Thi hành án dân sự quận K.

Về dân sự: Chị Trần Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu Nguyễn Khắc K bồi thường khoản gì khác.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 36/KL-ĐG ngày 06/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận K kết luận: Tại thời điểm ngày 22-10-2018, 01 xe mô tô đã qua sử dụng nhãn hiệu Honda LEAD BKS 19K1-157.63 có giá 24.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Khắc K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung trên, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng,

sơ đồ, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ, kết luận giámđịnh và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 03/CT-VKS ngày 24-01-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Khắc K về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173của Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông tên H đã mua chiếc xe mô tô Honda LEAD màu đen BKS 19K1-157.63 do K trộm cắp được, hiện tại Cơ quan điều tra chưa chứng minh làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chị Nguyễn Thị Ph không tham gia và không biết việc trộm cắp của bị can Nguyễn Khắc K, nên Cơ quan điều tra không xử lý về hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo Nguyễn Khắc Kiên khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đã truy tố.

Bị hại đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, đã được công bố lời khai có trong hồ sơ vụ án thể hiện đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác đối với bị cáo.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự: Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Khắc K với mức án từ 09 tháng đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có thu nhậpổnđịnh và không có tài sản riêng;

- Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 củaNghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

- Về việc xử lý vật chứng: Căn cứđiểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Trả lại cho Nguyễn Khắc K 01 xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73 nhưng được tạm giữđể bảođảm việc thi hànhán; tịch thu tiêu hủy: 01 vam phá khóa và 02 mũi vam; 01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép; 01 khẩu trang.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáoăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt, tạo điều kiện để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận K, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại đã được Tòa án nhân dân quận K triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.Xét, bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, bị hại có lời khai tại cơ quan điều tra và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc xét xử. Do đó, căn cứ điểm khoản 1 Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại.

- Về tội danh:

[3] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Khắc K tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, cóđủ cơ sởkhẳng địnhbị cáo Nguyễn Khắc K đã có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại Trần Thị H. Tài sản bị cáo chiếm đoạt là01 xe môtô nhãn hiệu HondaLEAD BKS 19K1-157.63, theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Hội đồng định giá tài sản đã kết luận, tính đến thời điểm bị xâm hại có giá trị 24.000.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

- Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo hộ, gây mất trật tự trị an. Bị cáo có 02 tiền án mặc dùđãđược xóaán theo quy định song thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, không cóý thức tu dưỡng, cải tạo thành người cóích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 củaBộ luật Hình sự.

[6] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; Người phạm tội tự nguyện khắc phục hậu quả, chuộc xe mô tôđa chiếmđoạtđể trả lại cho bị hại; sau khi phạm tội đã ra đầu thú cơ quan điều tra. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[7]Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo

không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[8] Tại giai đoạn điều tra,bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt làchiếc xe mô tô Honda LEAD BKS 19K1-157.63; 01 đăng ký xe mô tô mang tên Trần Thị H, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác nên Hội đồng xét xử không xét;

[9] 01 xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73 là xe mô tô K đứng tên chủ xe là Nguyễn Khắc K, nguồn gốc xe là của vợ chồng mua, K dùng chở vợ đi chợ, rồi nảy sinh ýđịnh trộm cắp, cần căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho Nguyễn Khắc K nhưng được tạm giữ để bảođảm việc thi hành án.

[10] 01 vam phá khóa và 02 mũi vam; 01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép; 01 khẩu trang là công cụ phạm tội và vật không có giá trị, bị cáo không nhận lại01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép cần căn cứđiểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

- Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Khắc K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Nguyễn Khắc K 09 (Chín) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".Thời gian chấp hànhán tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Căn cứ vào Điều 123 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Cấm bị cáo Nguyễn Khắc K đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án sơ thẩmđến khi Nguyễn Khắc K đi chấp hành án phạt tù. Giao Nguyễn Khắc K cho chính quyền Ủy ban nhân dân xã Ng, huyện K, thành phố Hải Phòng quản lý, theo dõi trong thời gian bị áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Nếu chưa được sự đồng ý của chính quyền xã Ng, huyện K, thành phố Hải Phòng và chưa có giấy phép của cơ quan đã ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, thì bị cáo không được đi khỏi nơi cư trú.

Về việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho Nguyễn Khắc K 01 xe mô tô Honda Wave BKS 15F1-252.73 nhưng được tạm giữđể bảođảm việc thi hànhán;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 vam phá khóa và 02 mũi vam; 01 áo sơ mi; 01 quần bò dài; 01 đôi dép; 01 khẩu trang.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 31-01-2019).

Về án phí:Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 23của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Khắc K phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành dân sự, người phải thi hành dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Quyền kháng cáo đối với bản án:

- Bị cáo Nguyễn Khắc K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị hại Trần Thị H (vắng mặt) được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản ánhoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận K;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an quận K;
- PV 27 Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận K
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Vân Thúy